



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Đồng Văn, ngày 18 tháng 4 năm 2026

Thời gian	Nội dung	Người điều hành	Người thực hiện
8h30 - 9h	Đón tiếp đại biểu, Khách mời Kiểm tra tư cách cổ đông	Ban Tổ chức	Ban Tổ chức
9h - 9h20	Khai mạc Đại hội: - Trình chiếu video giới thiệu về Công ty - Giới thiệu Ban xác nhận tư cách cổ đông - Giới thiệu thành phần tham dự, giới thiệu bầu Chủ tịch đoàn	Ban Tổ chức	Ông Bùi Văn Hiền
9h20-9h25	Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ	Ông Nguyễn Quang Ngọc	Ông Bùi Văn Hiền
9h25-9h30	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ông Nguyễn Quang Ngọc	Ông: Đỗ Hồng Quang Trưởng ban
9h30- 9h35	Giới thiệu và bầu Thư ký Đại hội,	Ông Nguyễn Song Hải	Ông Nguyễn Quang Ngọc
9h35- 9h40	- Giới thiệu và bầu Ban kiểm phiếu, - Thông qua Chương trình Đại hội,	Ông Nguyễn Song Hải	Ông Nguyễn Quang Ngọc
9h40- 9h50	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025, Tờ trình xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026	Ông Nguyễn Song Hải	Ông Nguyễn Quang Ngọc Tổng Giám Đốc Cty
9h50- 10h	Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận & trích lập các quỹ năm 2025	Ông Nguyễn Song Hải	Bà Nguyễn Lệ Hằng Kế Toán Trưởng
10h -10h10	Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2025	Ông Nguyễn Song Hải	Bà Lê Thị Thu Hương Trưởng ban Kiểm soát
10h10 - 10h20	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025	Ông Nguyễn Song Hải	Ông Nguyễn Quang Ngọc TV HĐQT
10h20-10h30	- Tờ trình về mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký hội đồng và Quỹ lương của TGD năm 2026 - Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và Báo cáo tài chính năm 2026	Ông Nguyễn Song Hải	Bà: Nguyễn Lệ Hằng Thư ký HĐQT Bà Lê Thị Thu Hương Trưởng ban Kiểm soát

10h30-10h45	<p>- Đại hội thảo luận</p> <p>- Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung:</p> <p>- Thông qua các báo cáo</p> <p>+ Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025, Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.</p> <p>+ Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025,</p> <p>+ Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2025</p> <p>- Tờ trình về xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026</p> <p>- Tờ trình về phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025</p> <p>- Tờ trình về mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký hội đồng và Quỹ lương của TGD năm 2026</p> <p>- Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026</p>	Ông Nguyễn Quang Ngọc	Các Cổ đông
10h45-11h	Đại hội nghỉ giải lao		
11h-11h10	- Công bố kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tờ trình	Ông Nguyễn Song Hải	Ông Thái Đình Sửu Trưởng Ban kiểm phiếu
11h10 -11h20	Thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội	Ông Nguyễn Quang Ngọc	Bà Nguyễn Lệ Hằng Ban thư ký
11h20-11h25	Bế mạc Đại hội	Ông Nguyễn Quang Ngọc	Ông Bùi Văn Hiền Ban tổ chức

BAN TỔ CHỨC



Đông Văn, ngày 18 tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT HÀ ĐÔNG

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021, sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông Hanosimex được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Căn cứ Nghị quyết cuộc họp ngày 31/03/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dệt Hà Đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dệt Hà Đông xin thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

Quy chế này nhằm cụ thể hóa một số vấn đề và chỉ áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Dệt Hà Đông Hanosimex (gọi tắt là Công ty)

Điều 2. Thể thức, điều kiện và thành phần tham dự Đại hội

1. Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết

2. Thông tin về việc tổ chức Đại hội được thông báo công khai trên website của Công ty: <http://www.dethadong.vn>

3. Đại biểu đương nhiên tham dự Đại hội bao gồm:

- Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty đương nhiệm
- Thành viên ban Kiểm soát Công ty đương nhiệm.
- Các cổ đông sở hữu cổ phần có tên trong danh sách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty

4. Đại biểu là khách mời phải có giấy mời của Hội đồng Quản trị Công ty.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện ủy quyền tham dự Đại hội:

A/ Quyền của Cổ đông:

1. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các nội dung của Đại hội theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự họp được nhận thẻ biểu quyết sau khi hoàn thành thủ tục đăng ký dự Đại hội tại bàn đăng ký.

3. Cổ đông/người đại diện ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề Đại hội chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng

B/. Nghĩa vụ của các Cổ đông

1. Cổ đông/Đại diện theo ủy quyền dự họp khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo CCCD, Thư mời họp, giấy ủy quyền (đối với đại diện ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

2. Trang phục lịch sự, giữ gìn trật tự, an ninh chung của Đại hội.
3. Phát biểu theo những nội dung chương trình Đại hội đã thông qua
4. Tuân thủ quy chế tổ chức Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban xác nhận tư cách cổ đông dự Đại hội

Ban xác nhận tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử và thông qua Đại hội. Ban xác nhận tư cách cổ đông báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và thư ký Đại hội;

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Đoàn Chủ tịch điều hành đại hội gồm 02(hai) người do Đại hội thông qua.

2. Ban thư ký Đại hội gồm 01(một) người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua để ghi chép Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

3. Đoàn Chủ tịch Đại hội có quyền yêu cầu các Cổ đông/Đại diện theo ủy quyền tuân thủ các biện pháp kiểm tra an ninh, trục xuất những người không tuân thủ Quy chế Đại hội, gây rối ngăn cản hoạt động bình thường của Đại hội, nhằm đảm bảo Đại hội được tiến hành một cách khoa học, trật tự và thực hiện đầy đủ chương trình Đại hội đã thông qua, đáp ứng được nguyện vọng của đa số đại biểu dự họp

4. Thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội

- Soạn thảo Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội
- Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 6: Biểu quyết:

1. Khi đăng ký tham dự Đại hội, mỗi cổ đông/người đại diện ủy quyền sẽ được phát 02 loại thẻ biểu quyết (loại thẻ màu xanh và loại thẻ màu trắng). Mỗi thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu hoặc đại diện và có quyền biểu quyết, trong đó ghi rõ các thông tin về cổ đông

2. Quy ước biểu quyết:

2.1. **Thẻ biểu quyết màu xanh:** Dùng để biểu quyết các nội dung sau:

- Biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội
- Biểu quyết thông qua Ban Thư ký Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu.
- Quy chế tổ chức Đại hội.
- Chương trình Đại hội.
- Biên bản và Nghị quyết Đại hội
- Và biểu quyết các vấn đề khác của Đại hội do Chủ tọa Đại hội quyết định.

Đối với các nội dung này Đoàn Chủ tịch sẽ điều hành việc biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo hình thức giơ thẻ biểu quyết. Ban kiểm phiếu sẽ trực tiếp đếm số phiếu “*tán thành*” trước sau đó đếm số phiếu “*không tán thành*”, cuối cùng đếm số phiếu “*không có ý kiến*” và công bố ngay kết quả biểu quyết trước Đại hội.

2.2. **Thẻ biểu quyết màu trắng:** dùng để biểu quyết bằng cách tích ý kiến của mình vào 1 ô trong 3 ô “*Tán thành*”, “*Không tán thành*” hoặc “*Ý kiến khác*” gồm các nội dung:

a- Thông qua các báo cáo:

- + Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025.
- + Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
- + Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025.
- + Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2025

b- Thông qua Tờ trình về xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026

c- Thông qua Tờ trình về phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025

d- Thông qua Tờ trình về mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký hội đồng và Quỹ lương của TGD năm 2026

e- Thông qua Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

* Đối với các nội dung biểu quyết này, việc biểu quyết thực hiện theo phương thức bỏ phiếu kín. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm phiếu, tổng hợp báo cáo bằng Biên bản kiểm phiếu và công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

* Thẻ biểu quyết hợp lệ: là thẻ được in theo mẫu in sẵn của Công ty có đóng dấu treo, không tẩy xóa cạo sửa, không viết thêm các nội dung khác vào thẻ và có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

Thẻ biểu quyết không hợp lệ: là thẻ không đáp ứng một trong các yêu cầu đối với thẻ biểu quyết hợp lệ ở trên hoặc là phiếu có tất cả các nội dung không hợp lệ.

Từng nội dung chỉ được đánh dấu 1 ô trong 3 ô. Nếu không đánh dấu ô nào hoặc đánh dấu nhiều hơn 1 ô thì nội dung đó không hợp lệ.

Điều 7: Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Quyết định của Đại hội được thông qua khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các Cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Cổ đông hoặc Đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc có ý kiến khác đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

Tại thời điểm biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội mà cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp không có mặt, thì tỷ lệ biểu quyết được chấp thuận tính trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết có mặt trực tiếp tại thời điểm đó.

Điều 8: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản họp. Biên bản cuộc họp và Nghị quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 9: Hiệu lực thi hành của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua.

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Dệt Hà Đông Hanosimex.

Kính trình Đại hội thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TV. HĐQT – TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Ngọc



THẺ LỆ BỎ PHIẾU THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1- Mỗi cổ đông dự họp được phát 02 loại thẻ biểu quyết (Thẻ màu xanh và thẻ màu trắng). Mỗi thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và có quyền biểu quyết, trong đó ghi rõ các thông tin về cổ đông:

Mã số cổ đông, tên cổ đông đại diện được uỷ quyền, số cổ phần sở hữu và đại diện, tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết của cổ đông đó.

2- Quy ước biểu quyết:

2.1. **Thẻ biểu quyết màu xanh:** Dùng để biểu quyết các nội dung sau:

- Biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội
- Quy chế tổ chức Đại hội.
- Chương trình Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Ban Thư ký Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu.
- Biên bản và nghị quyết Đại hội
- Và biểu quyết các vấn đề khác của Đại hội do Chủ tọa Đại hội quyết định.

Đối với các nội dung này Đoàn Chủ tịch sẽ điều hành việc biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Ban kiểm phiếu sẽ trực tiếp đếm số phiếu tán thành trước sau đó đếm số phiếu không tán thành, cuối cùng đếm số phiếu không có ý kiến và công bố ngay kết quả biểu quyết trước Đại hội.

2.2. **Thẻ biểu quyết màu trắng:** dùng để biểu quyết bằng cách tích ý kiến của mình vào 1 ô trong 3 ô “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Ý kiến khác” thông qua hình thức bỏ phiếu kín gồm các nội dung sau:

- A, Thông qua các báo cáo: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025.
Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025.
Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2025
- B, Thông qua tờ trình về xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026
- C, Thông qua tờ trình về phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025
- D, Thông qua tờ trình về mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký hội đồng và Quỹ lương của TGD năm 2026
- E, Thông qua tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

3- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu:

- 3.1, Do đại hội đồng cổ đông phát ra, có đóng dấu của Công ty.
- 3.2, Phiếu bầu trên từng mục nội dung chỉ được chọn một trong ba ô ý kiến “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Ý kiến khác”.
- 3.3 Tại nội dung nào không hợp lệ thì nội dung đó sẽ tính không hợp lệ, các mục khác nếu hợp lệ thì được tính ở các mục hợp lệ đó.

4- Kết quả kiểm phiếu sẽ được ban kiểm phiếu thông qua ngay tại Đại hội

5- Chủ tọa sẽ có trách nhiệm cử người giám sát kiểm phiếu biểu quyết các Nghị quyết trong Đại hội đúng luật và Điều lệ qui định.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TV. HĐQT – TỔNG GIÁM ĐỐC


Nguyễn Quang Ngọc

Ninh Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 & PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2026 & CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**Tại Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dệt Hà Đông năm 2026****I: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG**

- + Năm 2025 diễn biến địa chính trị ảnh hưởng xấu trên toàn cầu, tác động tiêu cực đến nền kinh tế thế giới, Chiến tranh có xu hướng lan rộng sang nhiều nước từ Nga-Ucraina & Trung Đông nên nhu cầu về Du lịch, dịch vụ đều bị giảm sút.
- + Suy thoái kinh tế toàn cầu, đồng Yên mất giá đến 30% so với Đồng USD đẩy nền kinh tế Nhật Bản suy thoái cao nhất trong 40 năm qua.
- + Giá nguyên liệu tăng: chi phí vận tải đường biển, đường bộ tăng 5-10%; Hóa chất thuốc nhuộm đều tăng cao hơn so với 2024. Trong khi giá bán lại bị giảm bình quân từ 2%-5%.
- + Đơn hàng đầy tải, sản xuất kinh doanh thuận lợi, các biện pháp tiết giảm các chi phí trong SXKD và có hiệu quả trong năm 2025.
- + Tỷ giá USD, lãi suất VND tương đối ổn định, linh hoạt.
- + HĐQT đã có chỉ đạo kịp thời, định hướng phù hợp trong từng thời điểm kịp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh.
- + Được Tổng công ty tạo điều kiện thuận lợi về nguồn cung cấp Sợi, linh hoạt về giá bán & chất lượng sợi tốt.
- + Nguồn nhân lực giảm sút khó tuyển dụng, nhất là công nhân đứng máy Dệt, thợ bảo toàn khi NLĐ có nhiều lựa chọn công việc ngành nghề khác trong khu Công nghiệp.

Mặc dù vậy, trên cơ sở mục tiêu của ĐHCĐ, Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành Công ty đã tập trung đoàn kết đưa ra rất nhiều giải pháp kịp thời để ổn định sản xuất, tạo công ăn việc làm cho người lao động, đạt hiệu quả trong SXKD năm 2025

II ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2025.

STT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2025	TH năm 2025	So sánh TH/KH	TH 2024	SS2025/2024
1	2	3	4	5	6=5/4	7	8=5/7
A	Vốn điều lệ	Tỷ	19,500	19,500	100%	19,500	100%

B	Doanh thu (VND)	Tr	300.000	305.556	102,0%	298.493	102,4%
C	Kim ngạch XK	US	10.000	8.638	86,38%	8.730	99,0%
D	Lợi nhuận trước thuế		10.000	15.502	155,1%	12.756	121,5%
E	Thu nhập BQ	Tr/n	13.000	13.318	102,4%	11.527	115,5%
F	Lao động BQ kỳ	Ng	275	225	81,8%	230	97,8%
G	Nộp N.sách	Tr		3.027		2.624	
H	Sản lượng quy đổi	Tấn	1.500	1.399	93,3%	1.391	100,6%
I	Số Container XK	cont	300	253	84,3%	245	103,3%

Nhìn vào biểu số liệu trên thì các chỉ tiêu Doanh thu VND đạt 102,0% so với KH; chỉ tiêu TNBQ đạt 102,4% so với KH; đặc biệt chỉ tiêu Lợi nhuận đạt 155,1% so với KH. Sản lượng nhập kho đạt 93,3% so với KH.

Thuận lợi: Do Đồng Yên mất giá so với \$ nên lượng khách du lịch đến Nhật bản tăng cao hơn, các tháng full năng lực SX ngay từ tháng đầu của năm, các mặt hàng hầu hết theo mặt hàng cũ nên quy trình sản xuất không bị xáo trộn nhiều.

Chi phí đầu vào tương đối ổn định nên SX luôn căng tải, tiết giảm CPSX, hiệu quả cao.

Khó khăn: Thiếu Lao động, đặc biệt là lao động đứng máy dệt khi tuyển dụng mới rất khó khăn, số lao động cũ thì nghỉ hưu, nghỉ việc, mặc dù khu vực dệt vẫn duy trì SX đi 3 ca tuy nhiên tay nghề & ý thức Lao động của CN mới chưa cao nên NSLĐ chỉ đạt 90% so với NSLĐ của công nhân cũ. Do đứng kiêm nhiều máy (b/q 10 máy/LĐ) nên kiểm soát chất lượng chưa cao, dễ lỗi dệt kéo dài. Máy móc thiết bị đã cũ nên hiệu suất sử dụng thấp, hay hỏng hóc & dừng chờ sản xuất.

Cạnh tranh về giá bán với các Công ty khác trong nước khi khách hàng liên tục ép giảm giá cũng ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD chung của Công ty

III BÁO CÁO MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2025(đã qua kiểm toán):

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	So sánh thực hiện 2025/2024
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	298,493	305,556	102,4%
2	Giá vốn hàng bán	"	265,311	269,263	101,5%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	"	2,638	2,312	87,6%
4	Chi phí hoạt động tài chính	"	1,763	1,134	64,3%

	<i>Trong đó: CP lãi vay NH</i>	"	647	592	91,5%
5	Chi phí bán hàng	"	7,216	7,291	101,0%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	"	11,686	14,782	126,5%
7	Lợi nhuận trước thuế	"	12,756	15,502	121,5%
8	Lợi nhuận sau thuế	"	10,096	12,327	122,1%
9	Vốn nhà nước nắm giữ	%	53,23	53,23	100%

IV: PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2025

(Có tờ trình kèm theo)

V Mục tiêu cơ bản của SXKD năm 2026:

1- Kế hoạch SXKD :

- Doanh thu VND: 310 tỷ đồng
- Kim ngạch xuất khẩu: 10,0 triệu USD
- Sản lượng SX quy đổi trọng lượng: 1.500 tấn
- Lợi nhuận trước thuế: 12,5 tỷ đồng
- Cổ tức: 15%-20%
- Thu nhập bình quân: 14,5 triệu đồng/người/tháng
- Lao động kế hoạch: 275 người.
- Chất lượng thành phẩm: Duy trì & đạt từ 99,5% sản phẩm A, Dệt mộc đạt 98,5% trở lên, không bị khách hàng khiếu nại về chất lượng.
- Đầu tư: theo từng khu vực, từng giai đoạn trên cơ sở đồng bộ hóa dây chuyền SX cho mục tiêu công suất 250 tấn/tháng. Dự kiến đầu tư trong 03 năm (2024-2025-2026) tổng mức đầu tư là 50 tỷ đồng đã được ĐHCĐ năm 2024 thông qua, căn cứ thực tế thị trường Công ty sẽ trình HĐQT chi tiết hạng mục cần đầu tư đảm bảo sử dụng hiệu quả vốn sau đầu tư. Sử dụng tối đa hiệu quả thiết bị sau đầu tư.

- 2- Dự báo tình hình:** Năm 2026 tiếp tục sẽ khó khăn cho các Nhà máy sản xuất khi suy thoái kinh tế toàn cầu, thắt chặt chi tiêu của người dân, Chiến tranh Nga-Ucraina chưa có dấu hiệu chấm dứt, đang lan rộng ra các nước khác nhất là khu vực Trung Đông, giá dầu tăng cao nguồn cung khan hiếm đẩy giá thành lên cao. Cuộc chiến thương mại thuế quan giữa Mỹ & các nước đang leo thang sẽ gây nên đứt gãy chuỗi cung ứng, giá thành cao, SX đình trệ
- Năm 2026 cũng dự báo cạnh tranh gay gắt giữa các Công ty SX trong nước về giá khi các Công ty có lượng tồn kho lớn, giá trị đầu tư Tài sản thiết bị lớn bị áp lực tài chính sẽ tìm cách hạ giá bán xuống thấp gây nên cạnh tranh lớn giữa các Công ty trong việc giữ khách hàng, giữ đơn hàng & hiệu quả của các Công ty.

VI Giải pháp thực hiện nhiệm vụ 2026:

1- Công tác về Thị trường:

- **Đối với Thị trường Nội địa:**

Những năm trước đây Công ty chưa chú trọng sản xuất cho thị trường này, do năng lực sản xuất hạn chế, chỉ đủ cho xuất khẩu. Năm nay mục tiêu của Công ty là duy trì thị trường nội địa chiếm tỷ trọng 5% năng lực SX (01 container/tháng). Năm 2025 đã sản xuất tiêu thụ thị trường này 539.290 sp các loại tương ứng 59,320 tấn với Doanh thu đạt 30,598 tỷ

Khách hàng hiện đang sản xuất gồm: Công ty Thời trang, Công ty Nam Đô, Công ty S'Baby, Bộ quốc phòng, Vietcombank.Cty Hương Sen; Hanvico, Canifa

Đầu tư nguồn lực cho công tác tìm kiếm thị trường mới, thành lập nhóm quản trị gia công, các vệ tinh về Gia công dệt, Gia công May, Gia công thêu được đánh giá cần trọng, cơ sở uy tín đáp ứng tốt cho các đơn hàng khi kế hoạch đặt hàng tăng lên. Thay đổi mẫu mã, màu sắc phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng: đưa hàng vào các hệ thống Siêu thị trong nước, tối đa hóa lợi nhuận & nâng cao thương hiệu của sản phẩm khăn Hà đông.

Cải tiến chính sách bán hàng phù hợp với thực tế về giá cả, phương thức thanh toán & chăm sóc khách hàng.

- **Đối với Thị trường xuất khẩu:** Công ty vẫn ưu tiên khai thác khách hàng Nhật bản là chính, Nhật Bản là nước phát triển du lịch nội địa trong nước & quốc tế lớn, tiêu thụ số lượng nhiều và cơ bản là phù hợp với MMTB hiện có của Công ty.

Tìm kiếm mở rộng thêm từ 2-3 khách hàng mới, tránh lệ thuộc vào 1 thị trường, vào 1 khách hàng duy nhất (như Nojima trước đây). Hiện Công ty đang ký Hợp đồng với khách hàng chính YAMAUCHI, Houei, Ohno, Takatoshi, Yamajin, Watakyu, Hakko, ACT, Shigemitsu, Watakiu. Dự kiến sẽ phát triển từ 2-3 khách các thị trường mới Hàn quốc.

Đa dạng mẫu mã mặt hàng, màu sắc phục vụ cho nhu cầu tại Nhật bản: sản phẩm khăn của Công ty hiện đang dùng đại trà trong các khách sạn, nhà hàng, các bệnh viện, viện dưỡng lão, siêu thị, sản phẩm cho chuỗi bán hàng thương mại điện tử, dùng cho khu du lịch...

- **Đào tạo, thành lập tổ thiết kế mẫu:** đảm bảo làm ra mẫu nhanh cho khách hàng phục vụ cho việc bán hàng, cũng như tính toán giá bán được nhanh nhất.

2- Công tác sản xuất :

+ Công tác kỹ thuật thiết bị:

Khu vực Dệt: Thực hiện đúng lịch xích, bảo dưỡng máy móc thiết bị. Thay thế phụ tùng, dầu mỡ đảm bảo tăng công suất máy dệt, duy tu bảo dưỡng các máy dệt: như máy hồ, máy mắc, máy sấy văng, máy nén khí không bị dừng chờ trong sản xuất.

Chất lượng thiết bị sau khi bảo dưỡng thay thế tốt & đáp ứng được tiến độ sản lượng dệt, chất lượng dệt mọt đạt từ 98,5%.

Kiểm soát chặt chẽ chi phí mua, sửa chữa thay thế phụ tùng nhất là PT máy dệt, theo dõi ghi chép PT mang đi gia công, sửa chữa. Xây dựng kế hoạch mua sắm phụ tùng dự trữ chiến lược: biến tần, mô tơ. Năm 2025 Công ty đã mua PT dự trữ chiến lược 550tr

Duy trì công tác kiểm soát công nghệ tại bộ phận Dệt, gắn quyền lợi & trách nhiệm của cá nhân Tổ trưởng kiêm tháo tác Dệt, nhằm giảm thiểu những lỗi kéo dài trên sản phẩm như lỗi ngắn, sùi logo, xơ màu, chữ T, ...

Năm 2026 sẽ đầu tư thay thế tiếp phụ tùng máy dệt Jacquard: Dây go, kim, Modul để đảm bảo thiết bị hoạt động tốt, chất lượng SP, NSLĐ cao & hiệu quả bắt kịp xu thế thị trường hiện nay. Hiện đã thay mới 12 bộ dây go+3Modul /tổng số 12 máy JQ

Khu vực Nhuộm: Kiểm soát tốt độ mềm nước, rút ngắn quy trình nhuộm màu về 8h; tẩy trắng về 6h; giảm tỷ lệ đơn hóa chất thuốc nhuộm, đơn tẩy trắng, tránh lãng phí về điện, hơi, nước trong quá trình nhuộm.

Phát huy tối đa hiệu quả của nhóm QTN được thành lập năm 2023, thường xuyên thử nghiệm quy trình nhuộm mới khi có mặt hàng mới trên cơ sở tiết giảm đơn HCTN, rút ngắn quy trình.

Kỹ thuật nhuộm giám sát chặt chẽ thực hiện quy trình của công nhân nhuộm, đưa ra quy định vận hành thiết bị công nghệ hợp lý, để thực hiện để giảm tái chế, xử lý lại, đảm bảo độ bền khăn, bền màu, độ thấm nước & ổn định màu nhuộm.

Đã Hoàn thiện bộ mẫu màu chuẩn (Catalog) để phục vụ cho việc bán hàng cho thị trường Nội địa & xuất khẩu.

Thường xuyên kiểm soát & duy trì chế độ bảo dưỡng tiêu tu, trung tu, đại tu thiết bị theo đúng lịch xịch, đảm bảo chất lượng các thiết bị sau trung đại tu nhất là các thiết bị độc như: máy hồ, máy mắc, máy sấy văng, Hệ thống máy nén khí. Tập trung đào tạo đội ngũ bảo toàn có tay nghề cao hướng dẫn truyền đạt cho thế hệ trẻ mới vào nghề nhằm duy trì sử dụng thiết bị hiện có đảm bảo đáp ứng cho sản xuất liên tục & chất lượng, năng suất lao động cao.

Hệ thống xử lý nước: sau khi cải tạo lại hệ thống cấp nước cứng, nước mềm đã giảm 30% chi phí muối xử lý nước hàng tháng & tăng lưu lượng nước dự trữ đảm bảo đáp ứng sản lượng nhuộm 200 tấn/tháng. Chất lượng nước sau cải tạo tốt & đảm bảo chất lượng SP sau nhuộm.

Giao trách nhiệm cho Kỹ thuật nhuộm hàng ngày kiểm tra độ mềm nước để điều chỉnh độ cứng mềm không để ảnh hưởng đến chất lượng cho nhuộm, phải xử lý lại.

Hệ thống lò hơi: Thay đổi phương pháp đốt than, nguồn nhiên liệu mới đỡ tốn nhiên liệu, hạ giá thành than (than Nga) đáp ứng đủ hơi cho nhuộm, lắp đặt lại hệ thống thu hồi nước ngưng để tiết kiệm nhiên liệu, hơi nước. Hiện tiêu hao nhiên liệu đang thực hiện là 1,8kg than/kg TP khăn.

Thường xuyên giám sát quy định vận hành của công nhân lò hơi cho hiệu quả, tiết kiệm nhiên liệu. Bảo dưỡng sửa chữa lịch xịch hệ thống lò hơi đảm bảo vận hành liên tục không bị dừng chờ ảnh hưởng đến sản xuất.

Bố trí sản xuất hợp lý giữa bộ phận lò hơi, phụ trợ nhuộm & bộ phận nhuộm để tối ưu sử dụng tiết kiệm nhiên liệu, hơi nước, điện, HCTN, ..

+ Công tác chất lượng:

Chất lượng sản phẩm là sự sống còn của Công ty, xác định là sự khác biệt trong cạnh tranh thị trường khốc liệt hiện nay. Công ty luôn chú trọng, bồi dưỡng đào tạo đội ngũ làm công tác quản lý & kiểm soát Chất lượng sản phẩm theo chiều sâu.

Kiểm soát chặt chẽ nguyên liệu đầu vào: Sợi, Hóa chất thuốc nhuộm, thùng bia Carton, chỉ, nhãn mác theo đúng tiêu chuẩn, quy định của Công ty, tất cả các vật tư đầu vào chỉ sau khi có ý kiến của Phòng ĐHSX mới được đưa vào sản xuất, tránh những lỗi như xơ màu, lẫn sợi, sợi sần không đều, HCTN không đạt chất lượng, chỉ may, thùng hòm Carton không đúng theo Hợp đồng, chất lượng than nhập về xác định chất lượng theo từng chuyến xe...

Kiểm soát chặt chẽ chất lượng khăn sau dệt, nhuộm. Phát hiện kịp thời lỗi dệt kéo dài, rút sợi trên mặt khăn, khăn bị xù lông, lỗi méo khăn...

Thực hiện nghiêm quy trình “truy vết sản phẩm” đã ban hành từ dệt->nhuộm->May->đóng gói để kiểm soát chất lượng & quy trách nhiệm của CN từng công đoạn.

+ Công tác kiểm soát định mức, Hao phí LD: Thành lập nhóm về tiết kiệm chi phí, hàng tháng họp phân tích các chỉ tiêu như Than, điện, nước, chỉ may, HCTN, trọng lượng, phế, ... để quản trị định mức, đưa chỉ tiêu cụ thể từng tháng để Nhà máy & các phòng phân đấu thực hiện đều bằng hoặc dưới Định mức đề ra. Năm 2025 công tác TKCPSX đã đạt 950 triệu đồng

+ Công tác Quản trị nguồn nhân lực:

Tuyển dụng lao động:

Tập trung hình thức tuyển dụng lao động ngay tại công ty: phát tờ rơi, thông báo nhu cầu tuyển dụng cho toàn bộ Người lao động Công ty, đưa ra các chế độ thu nhập linh hoạt cho người tuyển mới & người giới thiệu lao động vào làm việc tại Công ty.

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, tập trung đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân, linh hoạt về chế độ, khuyến khích đào tạo nghề 2 cho NLD

Sắp xếp lại lao động các bộ phận, Nhà máy theo mô hình quản lý mới phù hợp với tình hình thực tế. Ban hành chức năng nhiệm vụ & sự phối hợp làm việc giữa các đơn vị trong Công ty, phân công công việc phù hợp khả năng, trình độ của từng cán bộ Quản lý, kỹ thuật, nghiệp vụ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý phù hợp với yêu cầu của bộ máy quản trị mới & năng lực từng cá nhân.

Linh hoạt trong việc chi trả chế độ cho số lao động đã biết nghề, có thâm niên công tác để giữ chân được lao động gắn bó lâu dài với nghề, với Công ty khi ngành nghề Dệt May hiện không thu hút người lao động gắn bó lâu dài, môi trường làm việc bụi, độc hại, tiếng ồn & địa bàn sản xuất nằm trong khu công nghiệp nên người lao động có nhiều sự lựa chọn ngành nghề khác.

Năm 2026 Công ty sẽ tập trung tuyển dụng lao động ưu tiên cho khu vực Dệt, bảo toàn sửa chữa, khu vực may từ 20-30 lao động, ưu tiên cho công nhân cắt, thu hóa tuyển lao động dự trữ để thay thế số lao động đã nghỉ hưu đang ký Hợp đồng ngắn hạn.

Tháng 1/2026 Công ty đã Hoàn thiện, bổ sung, sửa đổi quy chế về thu nhập cho phù hợp với thực tế của Công ty, linh hoạt & tạo động lực cho người lao động phát huy tối đa nội lực bản thân.

Kết hợp với các tổ chức đoàn thể đưa ra các tiêu chí thi đua từng bộ phận, Nhà máy để tăng NSLĐ, chất lượng sản phẩm & tiết giảm chi phí trong sản xuất.

+ Công tác tài chính-kinh doanh:

- Kiểm soát chặt chẽ giá mua nguyên liệu đầu vào, sát thị trường như HCTN, vật tư bao bì, cước vận tải biển... Ưu tiên sử dụng sản phẩm trong chuỗi Tổng Công ty: sử dụng 100% nguyên liệu Sợi của Tổng công ty.
- Phân tích, phán đoán thị trường để đưa ra chiến lược trong mua bán vật tư phù hợp, đảm bảo tối đa lợi ích của Công ty, giảm thiểu rủi ro cho Công ty.
- Bộ phận gia công: Tìm cơ sở gia công uy tín, chất lượng để đáp ứng tiến độ cho sản xuất của Công ty. Hiện Công ty đang ký Hợp đồng với 02 cơ sở dệt, 03 cơ sở may, 01 cơ sở in thêu chuyên gia công cho Công ty. Kiểm soát chặt chất lượng hàng hóa đi gia công về.
- Linh hoạt trong hoạt động tín dụng, luân chuyển dòng tiền hợp lý, hoàn thuế GTGT kịp thời, giảm thiểu lãi vay ngân hàng, bổ sung nguồn vốn cho SXKD.
- Kiểm soát chặt chi phí sản xuất từng Quý, phân tích hiệu quả từng ngành để có giải pháp kịp thời ngăn chặn phát sinh chi phí.
- Giám sát chặt, thu hồi công nợ nhanh giảm thiểu lãi vay Ngân hàng. Linh hoạt trong tính giá thành để đảm bảo cạnh tranh về giá trên thị trường, tính toán báo giá nhanh cho khách hàng & giảm thiểu tồn kho hàng hóa.

+ Công tác đầu tư, cải tạo sửa chữa hạ tầng: Hệ thống nhà xưởng, thiết bị đã quá cũ, lạc hậu cần được nâng cấp để đảm bảo đánh giá khách hàng, đáp ứng yêu cầu cho SX. Nghiên cứu thận trọng & đầu tư dần chiều sâu thiết bị đời mới nhằm tăng NSLĐ, chất lượng cao, tiết giảm lao động & phù hợp với khả năng tài chính của Công ty. Phấn đấu Duy trì sản lượng Dệt 170 tấn/tháng; sản lượng nhuộm 180 tấn/tháng; sản lượng may nhập kho 140 tấn/tháng.

Theo KH đầu tư đã được ĐHCĐ thông qua năm 2024 thì giai đoạn từ 2024->2026 phê duyệt mức đầu tư 50 tỷ đồng. Chi phí đã đầu tư gồm:

- Năm 2024: Đầu tư 01 máy móc phân băng, 01 máy tở xoắn TQ, 04 máy may 1 kim TQ. Tổng giá trị đã đầu tư 1,329 tỷ
- Năm 2025: Đầu tư 04 máy dệt thổi khí Toyota, 01 máy nén khí, 01 máy nổi sợi, 01 máy sấy Tumble, 01 máy cắt tự động, 01 máy cuốn viền 3k5c tự động. Tổng giá trị đã đầu tư 20,353 tỷ.
- Năm 2026: dự kiến đầu tư từ 4-8 máy dệt thổi khí, 01 máy cắt dọc, 01 máy cắt ngang tự động, máy nén khí, máy nhuộm dung tỷ thấp, thay đầu Modul cho HT máy dệt Jacquard...

+ Công tác chăm lo đời sống cho người lao động:

Phối hợp với các tổ chức: BCH Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên chăm lo đời sống của người lao động, tạo động lực làm việc cho NLĐ. Tích cực cải thiện môi trường làm việc cho NLĐ: Hệ thống Điều không thông gió cho khu vực Dệt, Hệ thống làm lạnh cho Nhà máy May (Fresh Air) lắp điều hòa cho Nhà ăn, lắp đặt hệ thống lọc nước uống cho toàn Công ty, chỉnh trang tòa nhà văn phòng làm việc, tổ chức cho đi dã ngoại, nghỉ mát hè cho 100% NLĐ. Thực hiện tốt quy định của Nhà nước, của Công ty về chế độ bồi dưỡng cho Người lao động: bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật, mùa hè nắng nóng, tăng cường chất lượng bữa ăn giữa ca đảm bảo sức khỏe cho Người lao động.

Tích cực tham gia các phòng trào do Tổng công ty, địa phương phát động. Tham gia đầy đủ các phong trào tạo môi trường làm việc, sự gắn kết & tinh thần vui vẻ cho Người lao động gắn bó lâu dài với Công ty, vì sự phát triển của Công ty.

Thưa đại hội! Năm 2025 đã khép lại, kinh tế toàn cầu vẫn đang diễn biến khó lường do ảnh hưởng của địa chính trị sẽ là thách thức lớn nhưng cũng là cơ hội cho Công ty. Cơ quan điều hành Công ty xin chân thành cảm ơn sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT trong năm 2025, sự giúp đỡ tạo điều kiện của Lãnh đạo Tổng Công ty Hanosimex & sự chia sẻ thấu hiểu của các Cổ đông, người lao động đã giúp chúng tôi hoàn thành được kế hoạch SXKD mà ĐHCĐ đã giao. Hy vọng năm 2026 chúng tôi tiếp tục nhận được sự giúp đỡ, chia sẻ hơn nữa từ các Quý Cổ đông, HĐQT, BKS & đặc biệt là sự đồng lòng, đoàn kết & quyết tâm của tập thể Người lao động Công ty phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026 mà ĐHCĐ đã giao.

Kính chúc các quý vị Cổ đông, các vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công!

Xin trân trọng cảm ơn!

TM BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Ngọc

Số: 03/TTr-ĐHCĐ

Ninh Bình, ngày 18 tháng 04 năm 2026.

TỜ TRÌNH

Về việc: Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt nam có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021
 - Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động đã được sửa đổi của Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2022
 - Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025
- Công Ty xin ý kiến đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026 cụ thể như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2026
1	2	4	5
1	Doanh thu - Thu nhập	Triệu đồng	310,000
	<i>Trong đó: Kim ngạch xuất khẩu</i>	<i>USD</i>	10,000,000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12,500
3	Sản lượng (tính qui về trọng lượng)	Tấn	1,500
4	Lao động kế hoạch	Người	275.00
5	Thu nhập bình quân (người/tháng)	Đồng	14,500,000
6	Cổ tức	%	>=20

Trân trọng kính trình!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Song Hải

Số: 01/TTr-ĐHCD

Ninh Bình, ngày 18 tháng 04 năm 2026.

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt nam có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021
 - Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động đã được sửa đổi của Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2022
 - Căn cứ vào Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- Công Ty xin được trình bày Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán cụ thể như sau:

1. Về bảng cân đối kế toán:	Mã số	ĐVT	31/12/2025	01/01/2025
- Tổng cộng tài sản 31/12/2025	270	Triệu đồng	163,203	153,381
Trong đó: A. Tài sản ngắn hạn	100	Triệu đồng	71,072	70,679
Bao gồm:				
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	110	Triệu đồng	1,989	4,371
+ Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	Triệu đồng	17,000	7,700
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	130	Triệu đồng	17,294	13,449
+ Hàng tồn kho	140	Triệu đồng	31,697	38,214
+ Tài sản ngắn hạn khác	150	Triệu đồng	3,090	6,943
B. Tài sản dài hạn:	200	Triệu đồng	92,131	82,702
+ Tài sản cố định	220	Triệu đồng	73,285	62,804
+ Tài sản dài hạn khác	260	Triệu đồng	18,846	19,897
- Tổng cộng nguồn vốn 31/12/2025	440	Triệu đồng	163,203	153,381
Trong đó: C. Nợ phải trả	300	Triệu đồng	44,390	41,295
Bao gồm:				
Nợ ngắn hạn	310	Triệu đồng	35,516	41,120
Nợ dài hạn	330	Triệu đồng	8,873	176
D. Vốn chủ sở hữu	400	Triệu đồng	118,813	112,086
Bao gồm:				
Vốn góp của chủ sở hữu	411	Triệu đồng	19,500	19,500
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	Triệu đồng	14,878	10,151
- LNST chưa phân phối cuối kỳ trước	421a	Triệu đồng	2,551	54
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	Triệu đồng	12,327	10,096

2. Về Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh:			Năm 2025	Năm 2024
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	Triệu đồng	305,556	296,348
Doanh thu hoạt động tài chính	21	Triệu đồng	2,312	2,638
Giá vốn hàng bán	23	Triệu đồng	269,263	265,311
Chi phí tài chính	22	Triệu đồng	1,134	1,763
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23	<i>Triệu đồng</i>	592	647
Chi phí bán hàng	25	Triệu đồng	7,291	7,216
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	Triệu đồng	14,782	11,686
Thu nhập khác	31	Triệu đồng	162	138
Chi phí khác	32	Triệu đồng	56	391
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	Triệu đồng	15,502	12,756
Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	Triệu đồng	12,327	10,096
Nộp ngân sách năm 2025		Triệu đồng	3,027	2,624

Trân trọng kính trình!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN SONG HẢI

Số: 02/TTr-ĐHCĐ

Ninh Bình, ngày 18 tháng 04 năm 2026.

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt nam có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động đã được sửa đổi của Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2022

- Căn cứ vào Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

Công Ty xin được trình bày phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025 cụ thể như sau:

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)	TỶ LỆ/LN ĐƯỢC PP 2025 (2)
1	2	4	5
1	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	2,551,041,158	
2	LNST năm 2025	12,327,539,920	
3	Lũy kế lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2025	14,878,581,078	
	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	7,900,000,000	
4	Trích lập các quỹ	4,000,000,000	32.45
	- Quỹ đầu tư phát triển	2,000,000,000	16.22
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	1,000,000,000	8.11
	- Quỹ khen thưởng ban điều hành	1,000,000,000	8.11
5	Chia cổ tức 20%	3,900,000,000	31.64
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	6,978,581,078	

Kế hoạch thanh toán tiền cổ tức: trước ngày 30/06/2026

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN SONG HẢI

Số: 9/BC - BKS

Ninh Bình, ngày 18 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính thưa quý vị đại biểu!

Thưa toàn thể cổ đông!

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội (có hiệu lực từ ngày 01/01/2021), sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

- ❖ Căn cứ vào quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định trong bản điều lệ Công ty cổ phần Dệt Hà Đông Hanosimex.
- ❖ Căn cứ vào các Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2026 của Tổng giám đốc Công ty.
- ❖ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 do Công ty lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát và tình hình giám sát hoạt động SXKD của Công ty cho niên độ tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

I. Đặc điểm tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh:

1. Thực hiện các chỉ tiêu sản xuất chủ yếu:

STT	CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	TH NĂM 2024	NĂM 2025		TỶ LỆ SO SÁNH (%)	
				KH	THỰC HIỆN	CÙNG KỲ	KH
1	Doanh thu	Tr.đồng	298.493	300.000	305.556	102,37%	101,85%
2	Kim ngạch XK	1000 \$	8.730	10.000	8.638	98,95%	86,38%
3	Sản lượng	Tấn	1.391	1.500	1.400	100,65%	93,33%
4	Lao động	Người	230	275	225	97,83%	81,82%
5	Thu nhập BQ/Ng/Tháng	1000 đ	11.527	13.000	13.318	115,54%	102,45%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	12.756	10.000	15.502	121,53%	155,02%

Qua bảng số liệu trên cho thấy các chỉ tiêu SXKD của Công ty đều đạt vượt KH về doanh thu, thu nhập người lao động, vượt kế hoạch lợi nhuận đề ra, riêng chỉ tiêu sản lượng và kim ngạch XK và người lao động không đạt KH.

- Doanh thu đạt 305.556 tr đồng bằng 102,37 % so với cùng kỳ; 101,85% so với Kế hoạch đề ra.

- KNXK đạt 8.638.000 USD bằng 98,95% so cùng kỳ và 86,38 % so với KH.
- Sản lượng đạt 1.400 tấn bằng 100,65% so với cùng kỳ và bằng 93,33% so với KH năm

2. Tình hình thực hiện SXKD năm 2025:

** Công tác thị trường – Đơn hàng:*

- + TT Xuất khẩu: Hiện Chỉ có khách hàng Yamauchi là xuất khẩu trực tiếp. Doanh thu của khách Yamauchi (cả nội địa) năm 2025 là ~ 240,1 tỷ chiếm ~77,12% doanh thu của toàn Công ty. Năm 2025 xuất 253 cont /300 cont đạt 84,3% KH và tăng 3,26% so với cùng kỳ.
- + Công ty cần tìm thêm các khách hàng XK khác, đa dạng thị trường để không bị rủi ro.
- + TT Nội địa: Tăng trưởng mạnh so với CK và so với KH năm. Khách hàng bao gồm Công ty thời trang Hanosimex, Nam Đô, S'baby, ACT, Hàn Việt ... và một số khách hàng lẻ trong nước. Trong năm công ty đã đẩy mạnh phần nội địa, thay đổi mẫu mã, in, thêu, màu sắc, logo & nhãn hàng đều khác so với trước đây và bắt kịp thị trường. Theo thị hiếu của nhu cầu nội địa, mẫu dệt khó hơn, số lượng nhỏ lẻ, nhiều màu sắc nên Cty cần nghiên cứu để có phương án đầu tư thiết bị phù hợp.

** Công tác quản trị sản xuất, thực hiện định mức và chất lượng:*

- Nhìn chung việc thực hiện ĐMKT của năm 2025 vẫn duy trì được tiết kiệm nhưng không cao, do vẫn phải tái chế, tỷ lệ khăn xuống loại còn cao.
- Tiêu hao nguyên liệu sợi, chỉ của năm 2025 so cùng kỳ năm 2024 không có thay đổi nhiều vẫn duy trì ổn định.
- Đặc biệt việc thực hiện tiêu hao than rất tiết kiệm so với Định mức và cùng kỳ do Công ty thay đổi loại than Nga thay cho than cục và than indo.
- + Năm 2025 tiết kiệm được 222.189 kg than so với định mức ~ 800 tr đồng góp phần tiết giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành.
- > Ngoài ra giá than hiện dùng cũng chỉ bằng 60% giá than trước đó dùng -> Tăng hiệu quả cho SXKD rõ rệt.
- > Công ty đã thực hiện tốt công tác quản trị sản xuất, tiết kiệm được tiêu hao trong quá trình sản xuất góp phần tăng thêm hiệu quả.

** Tình hình sử dụng lao động và thực hiện chế độ chính sách đối với NLĐ:*

- Lao động BQ: 230 người (trong đó: 209 chính thức + 21 ngắn hạn), bằng 96.35% (230 ng/239 ng) so với với năm 2023.
- Lao động tăng: 41 người (37 chính thức+04 ngắn hạn).
- Lao động giảm: 45 người (Nghỉ hưu: 3ng; thôi việc 38+ LĐ đã nghỉ hưu công ty ko ký tiếp HĐ: 03+Mất do bệnh: 01)

-> Lao động tuyển vào không đủ bù đắp lao động nghỉ việc. Do vậy Lao động bình quân chỉ đạt 83,6% (230 ng/275 ng) so với kế hoạch năm đề ra.

- Lao động nghỉ hưởng BHXH, nghỉ phép bình quân là: 4.1 ng/tháng.

-Thu nhập bình quân: 13.318.000, đ/ng/tháng tăng 15,53% so với năm 2024 (13.318.000, đ/11.527.000 đ). Trong đó tiền lương bình quân là :10.393.000, đồng/ng/tháng. Tiền lương bình quân năm 2025 tăng 14,7% so với năm 2024 (10.393.000 đ/9.058.000đ)

-Thu nhập bình quân năm 2025 bằng 102.46% so với KH năm (13.318.000, đ/ 13.000.000, đ).

+Nguyên nhân thu nhập tăng:

Do kế hoạch sản xuất đầy tải nhưng lao động thiếu nên phải kiêm việc.

+Một số khó khăn

- Công ty nằm trong khu công nghiệp nên việc tuyển dụng và giữ chân người lao động gặp rất nhiều khó khăn nhất là đối với công nhân Dệt, công nhân May, công nhân cắt, công nhân điện.

- Hiện tại dù công ty đã có nhiều giải pháp nhưng 1 số ngành nghề tuyển vào người lao động lại nghỉ ngay hay chưa tuyển được như: Công nhân dệt, công nhân cắt...và hiện tại vẫn phải bố trí kiêm việc.

+ Đề nghị, giải pháp:

- Lao động: Trong Năm 2026 Công ty cần thay đổi công tác tuyển dụng như truyền thông, quảng cáo, thông qua người lao động trong Cty, qua các cty tuyển dụng ... tuyển đủ số lao động còn thiếu tại 1 số vị trí cần thiết để duy trì hoạt động sản xuất ổn định.

- Chế độ đối với người lao động: Thay đổi chế độ, chính sách thu nhập tại một số chức danh công việc để thu hút, tuyển dụng đủ được số lao động cần thiết. Có chế độ động viên, khen thưởng kịp thời tới người lao động.

II. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính : đồng VN

	TÀI SẢN	31/12/2025	01/01/2025	So sánh	
				Tuyệt đối	T/ đổi(%)
		1	2	3=1-2	4=1/2
A	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	163,203,967,778	153,381,913,710	9,822,054,068	106.40
I	Tài sản ngắn hạn	71,072,276,579	70,679,164,690	393,111,889	100.56
a	Tiền và các khoản đầu tư TC ngắn hạn	18,989,541,840	12,071,614,551	6,917,927,289	157.31

b	Các khoản phải thu ngắn hạn	17,294,793,726	13,449,039,530	3,845,754,196	128.60
	<i>Trong đó: Phải thu của khách hàng</i>	14,871,812,900	10,875,945,560	3,995,867,340	136.74
c	Hàng tồn kho	31,697,780,054	38,214,836,337	(6,517,056,283)	82.95
d	Tài sản ngắn hạn khác	3,090,160,959	6,943,674,272	(3,853,513,313)	44.50
II	Tài sản dài hạn	92,131,691,199	82,702,749,020	9,428,942,179	111.40
a	Tài sản cố định	73,285,379,664	62,804,781,568	10,480,598,096	116.69
b	ĐTTTC dài hạn & Tài sản dài hạn khác	18,846,311,535	19,897,967,452	(1,051,655,917)	94.71
B	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	163,203,967,778	153,381,913,710	9,822,054,068	106.40
I	Nợ phải trả	44,390,360,157	41,295,846,009	3,094,514,148	107.49
a	Nợ ngắn hạn	35,516,894,798	41,120,246,009	(5,603,351,211)	86.37
	<i>Trong đó: Vay và nợ ngắn hạn</i>	5,247,843,105	10,476,282,822	(5,228,439,717)	50.09
	<i>Phải trả người bán</i>	13,813,293,261	19,813,763,931	(6,000,470,670)	69.72
b	Nợ dài hạn	8,873,465,359	175,600,000	8,697,865,359	5,053.23
II	Vốn chủ sở hữu	118,813,607,621	112,086,067,701	6,727,539,920	106.00%
a	Vốn chủ sở hữu	118,813,607,621	112,086,067,701	6,727,539,920	106.00
	Trong đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu	19,500,000,000	19,500,000,000	0	100.00
	Quỹ đầu tư phát triển	84,435,026,543	82,435,026,544	1,999,999,999	102.43
	Lợi nhuận sau thuế chưa PP - Kỳ trước	2,551,041,158	54,333,489	2,496,707,669	4,695.15
	- Kỳ này	12,327,539,920	10,096,707,668	2,230,832,252	122.09

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025)

Biểu 2: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

Đơn vị tính: Đồng VN

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2025	Năm 2024	So Sánh năm 2025/ 2024	
				TUYỆT ĐỐI	T.ĐỐI(%)
1	TỔNG DOANH THU	308,031,378,383	299,125,792,165	8,905,586,218	102.98
a	Doanh thu thuần			9,207,754,265	103.11

	b/hàng và CCDV	305,556,307,054	296,348,552,789		
b	Doanh thu hoạt động tài chính	2,312,706,393	2,638,619,248	(325,912,855)	87.65
c	Thu nhập khác	162,364,936	138,620,128	23,744,808	117.13
2	TỔNG CHI PHÍ	292,529,191,008	286,369,272,000	6,159,919,008	102.15
a	Giá vốn bán hàng	269,263,588,950	265,311,517,185	3,952,071,765	101.49
b	Chi phí tài chính	1,134,684,666	1,763,897,330	(629,212,664)	64.33
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	592,069,882	647,111,330	(55,041,448)	91.49
c	Chi phí bán hàng	7,291,615,631	7,216,628,761	74,986,870	101.04
d	Chi phí quản lý	14,782,398,376	11,686,009,944	3,096,388,432	126.50
e	Chi phí khác	56,903,385	391,218,780	(334,315,395)	14.55
3	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	15,502,187,375	12,756,520,165	2,745,667,210	121.52
a	SXKD chính	15,396,725,824	13,009,118,817	2,387,607,007	118.35
b	Lợi nhuận khác	105,461,551	(252,598,652)	358,060,203	-41.75
	Chi phí thuế TNDN hiện hành	3,174,647,455	2,659,812,497	514,834,958	119.36
4	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	12,327,539,920	10,096,707,668	2,230,832,252	122.09

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025)

• **Tổng tài sản:**

- Tổng tài sản 163.220 tr đồng trong đó
- + Tài sản ngắn hạn 71.072 tr đồng;
- + Tài sản dài hạn 92.131 tr đồng;
- + Nợ phải trả 44.390 tr đồng;
- + Vốn chủ sở hữu 118.813 tr đồng;

• **Tình hình công nợ:**

- Nợ phải thu ngắn hạn 17.294 tr đồng tăng 3.845tr đồng so với đầu năm, tương ứng tăng 28.6% trong đó chủ yếu nợ phải thu khách
- + **Nợ phải thu khách hàng:** 14.871 tr đồng tăng 3.995 triệu đồng hay tăng 36.74% so với đầu năm. Một số khách có công nợ lớn

* Công ty YAMAUCHI.Co.LTD: 8.331 tr đồng -> Chiếm 56.21% trong tổng công nợ phải thu

* Công ty TNHH SX TM Mạnh Hương: 1.732 tr đồng -> Chiếm 11.64% trong tổng công nợ phải thu

* Công ty TNHH SBaBy VN: 1.761 tr đồng -> Chiếm 11.83% trong tổng công nợ phải thu.

* Công ty TNHH YAMACHI VN :1.397 tr đồng -> Chiếm 9.39% trong tổng công nợ phải thu

* Công ty CP Hàn Việt :931 tr đồng -> Chiếm 6.26% trong tổng công nợ phải thu

* Các khoản phải thu khách hàng khác: 717 tr đồng

+ **Nợ phải trả khách hàng:** 13.813 tr đồng giảm 6.000 tr đồng hay giảm 30.28% so với đầu năm. Công ty nợ một số khách hàng chủ yếu như:

* Công ty CP dệt May Hà Nội: 4.820 tr đồng -> Chiếm 34.9% trong tổng công nợ phải trả.

* Công ty TNHH Thương mại Hưng Lộc: 2.080 tr đồng -> Chiếm 15.06% trong tổng công nợ phải trả.

* Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Gavico : 969 tr đồng -> Chiếm 7.02% trong tổng công nợ phải trả.

* Công ty TNHH SX Thương mại Mạnh Hương : 719tr đồng -> Chiếm 5.21% trong tổng công nợ phải trả.

So sánh giữa Công nợ phải thu và công nợ phải trả của khách hàng, công nợ phải thu gấp 1.077 lần công nợ phải trả .

• **Hàng hóa tồn kho:**

- Đến 31/12/2025 tồn 31.697 tr. đồng giảm 6.517 tr đồng hay giảm 17.05% so với cùng kỳ. Hàng tồn kho chiếm 19.42% tổng tài sản, tồn chủ yếu là SPDD và tồn nguyên liệu. Trong đó:

+ Tồn nguyên vật liệu: 7.256 tr đồng.

+ Tồn thành phẩm: 5.446 tr đồng.

+ Tồn sản phẩm dở dang: 18.979 tr đồng.

- Số ngày tồn kho bình quân 47 ngày -> Số ngày tồn kho lớn hơn 01 tháng, hàng hóa tồn kho chưa ảnh hưởng nhiều đến nguồn vốn lưu động của Công Ty.

• **Tài sản cố định:**

Tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2025 là 73.285 tr đồng;

Tài sản cố định được trích khấu hao theo đúng quy định. Công ty đang trích mức trên min.

Tổng số trích khấu hao 12 tháng năm 2025 tại công ty: 10.048 tr. đồng.

• **Nợ phải trả và khả năng trả nợ:**

Tổng nợ phải trả đến 31/12/2025: 44.390 tr. đồng tăng so với đầu năm 3.094 tr. đồng.

Trong đó: phải trả người bán 13.813 tr. đồng.

✓ Nợ ngắn hạn 35.516 tr. đồng -> Vay ngắn hạn: 5.248 tr đồng

✓ Nợ dài hạn 8.873 tr đồng -> Vay dài hạn: 8.856 tr đồng

Công ty đảm bảo khả năng trả nợ đúng thời hạn.

• **Về doanh thu:**

- Doanh thu thuần hàng hóa dịch vụ là 305.556 tr đồng bằng 103.11 % so với cùng kỳ năm trước. (305.556/296.348) tr đồng .

- Doanh thu tài chính: 2.312 tr đồng. Trong đó lãi tiền gửi: 466 tr đồng, lãi chênh lệch tỷ giá 1.846 tr đồng.

- Công ty đã biết tận dụng đòn bẩy tài chính, các tháng cuối năm ngân hàng khan tiền, Công ty đã gửi tiền tiết kiệm với lãi suất cao, có Hợp đồng tiền gửi lãi suất 8,5% cho kỳ hạn 6 tháng, trong khi đó lãi suất công ty vay 3,9% đối với usd.

• **Về chi phí:**

- Giá Vốn: 269.263 tr đồng chiếm 92.05% trên tổng chi phí và chiếm 87.41% trên tổng doanh thu ->Giá vốn giảm do giá sợi giảm->Tăng hiệu quả SXKD.

• **Chi phí tài chính:**

- Cả năm chi phí tài chính 1.134 tr đồng, trong đó chi phí lãi vay 592tr đồng. Chi phí tài chính giảm 629 tr đồng. Chi phí tài chính chiếm 0.39% trên tổng chi phí và chiếm 0.37% trên tổng doanh thu.

- Cty có lợi nhuận về tài chính: 1.178 tr đồng (2.312 tr đ DTTC -1.134 tr đ CFTC)

• **Chi phí bán hàng:**

- Chi phí bán hàng: 7.291 tr đồng chiếm 2.49% trong tổng chi phí, chiếm 2.37% tổng doanh thu.

• **Chi phí quản lý:**

- Chi phí quản lý: 14.782 tr đồng tăng 3.096 tr đồng. Chi phí quản lý chiếm 5.05% trong tổng chi phí và chiếm 4.8% tổng doanh thu.

- Chi phí quản lý cao do Công ty trích dự phòng quỹ lương, số dư đến 31/12 trích: **5.739** tr đồng

• **Lợi nhuận:**

- Cả năm lợi nhuận trước thuế công ty đạt 15.502 tr đồng. Tăng ~ 22% so với cùng kỳ. Tăng 55,18% so với Kế hoạch ĐHCĐ đề ra (10 tỷ đồng).

- Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu (ROS): 4.03%

- Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) : 7.56%

- Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE): 10.37%

III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc:

1. Giám sát hoạt động của với HĐQT:

- Trong năm 2025 HĐQT đã ban hành các Nghị quyết đúng chức năng, quyền hạn, nghĩa vụ, tuân thủ Điều lệ hoạt động công ty, tuân thủ luật doanh nghiệp và đúng quy định của Pháp luật.

- HĐQT chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc thực hiện SXKD, thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông và nghị quyết HĐQT.

2. Giám sát hoạt động của Ban giám đốc:

- Ban giám đốc nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo của HĐQT, Thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ đề ra.

- Trong bối cảnh ngành Dệt May gặp nhiều khó khăn, Ban giám đốc luôn bám sát tình hình biến động của thị trường, của giá cả đầu vào, đầu ra ... để ứng phó kịp thời điều hành SXKD nên đã đạt được hiệu quả cao.

Trên đây là một số nội dung trong quá trình kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội cổ đông.

Xin kính chúc các quý vị đại biểu, quý vị cổ đông luôn mạnh khỏe, Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- HĐQT công ty
- Lưu BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Dã ký

Lê Thị Thu Hương

Ninh Bình, ngày 18 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính thưa: Các Quý vị cổ đông

Để đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, hôm nay tại đại hội này tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị Công ty báo cáo một số nội dung sau:

1. Báo cáo sự tham dự của các thành viên HĐQT:

ST T	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp/	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Song Hải	5	100%	
2	Ông Hồ Lê Hùng	2	100%	Thành viên HĐQT trước 13/04/2025
3	Ông Nguyễn Quang Ngọc	3	100%	Thành viên HĐQT sau 13/04/2025
4	Bà Trịnh Thị Thúy	5	100%	

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Cơ quan điều hành:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, các quy định pháp luật hiện hành và Nghị quyết của ĐHĐCĐ

- Hội đồng quản trị đã triệu tập họp 05 kỳ trong năm (bao gồm cả các kỳ họp xin ý kiến qua Email) theo đúng qui định trong điều lệ. Các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ đều có đại diện Ban kiểm soát dự họp. Trong mỗi cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có biên bản ghi chép đầy đủ các nội dung của cuộc họp và Nghị quyết của mỗi kỳ họp đã được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và cơ quan điều hành Công ty.

- Tại các phiên họp HĐQT đã kiểm điểm đánh giá hiệu quả thực hiện các mục tiêu SXKD từng quý, năm, đánh giá các giải pháp trong sản xuất, đưa ra những chỉ đạo, định hướng trong kinh doanh. Ngoài ra HĐQT còn thống nhất và quyết định những vấn đề liên quan đến bổ nhiệm cán bộ, chế độ chính sách chi cho người lao động, ban điều hành nhân dịp tết nguyên đán, về lương tháng thứ 13, tổ chức nghỉ mát hè cho CBCNV và vấn đề vay vốn tại các Ngân hàng. Đồng thời HĐQT cũng thường xuyên kiểm tra chỉ đạo cơ quan điều hành trong công tác tiết kiệm, thực hiện các chỉ tiêu định mức để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Kiểm soát vấn đề thu hồi công nợ, vấn đề chăm lo đời sống, tinh thần người lao động. Mọi vấn đề khó khăn, vướng mắc trong các lĩnh vực tài chính, thị trường, nhân lực ảnh hưởng đến định hướng phát triển của Công ty đều được HĐQT họp bàn đưa ra giải pháp thống nhất cùng thực hiện

- Thống nhất mục tiêu năm 2025 và định hướng các giải pháp để thực hiện

- Đưa ra định hướng chiến lược đầu tư mới cho từng năm, từng giai đoạn cụ thể

- Thống nhất chỉ đạo công tác Đại hội đồng cổ đông năm 2025 đúng trình tự, qui định hiện hành

3. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2025:

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	14/NQ - HĐQT	21/03/2025	Về kết quả SXKD năm 2024 Về tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025. Về kết quả SXKD 3 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ Q2.2025	100%
2	15/NQ - HĐQT	17/07/2025	Về kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ Q3.2025.	100%
3	16/NQ - HĐQT	12/11/2025	Về kết quả SXKD 9 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ Q4.2025	100%
4	03/2024/NQ - HĐQT	02/2025	Về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại ngân hàng Vietinbank	100%
5	01/2025/NQ - HĐQT	05/2025	Về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại ngân hàng VCB	100%
6	08/QĐ + 10/QĐ	21/03/2025 và 22/10/2025	Về chấp thuận chủ trương xin thanh lý tài sản cố định	100%

Thưa đại hội Năm 2025 Công ty đạt LN trước thuế là 15.502 tỷ/10 tỷ đồng KH giao tương đương 155.02% kế hoạch lợi nhuận mà ĐHCĐ đã đề ra. HĐQT chúng tôi đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm vừa qua. Để hoàn thành nhiệm vụ năm 2026 Hội đồng quản trị chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, đồng thuận của các Cổ đông, sự phối kết hợp tốt của cơ quan điều hành và sự nỗ lực của tập thể người lao động trong Công ty để Công ty ngày càng phát triển và thịnh vượng.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Song Hải

Số: 05/TTr-ĐHCĐ

Ninh Bình, ngày 18 tháng 04 năm 2026.

TỜ TRÌNH

Về việc: thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thư ký và quỹ lương của Tổng giám đốc năm 2026

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt nam có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động đã được sửa đổi của Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2022
- Căn cứ vào nội dung cuộc họp hội đồng quản trị ngày / /2026

1. Quyết toán chi tiền thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký năm 2025

Tổng số tiền chi thù lao HĐQT năm 2025 là: 226,6 triệu đồng

Tổng số tiền chi Ban kiểm soát năm 2025 là: 144,2 triệu đồng

Tổng số tiền chi thư ký: 41,2 triệu đồng

Căn cứ vào mức độ phức tạp trong quá trình điều hành hoạt động SXKD, để phù hợp tình hình thực tế Hội đồng quản trị nhất trí đề nghị đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký và Quỹ lương của Tổng giám đốc năm 2026 như sau:

1- Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cụ thể như sau:

- Chủ tịch hội đồng quản trị: là 120 triệu/năm (tương đương 10 triệu đồng/tháng); Ủy viên hội đồng quản trị: là 72 triệu đồng/năm (tương đương 6 triệu đồng/tháng).
- Trưởng ban kiểm soát: là 72 triệu đồng/năm (tương đương 6 triệu đồng/tháng).
- Thành viên ban kiểm soát và thư ký hội đồng quản trị: là 48 triệu đồng/năm (tương đương 4 triệu đồng/tháng).

Mức trên giữ nguyên như năm 2025

2- Quỹ lương của Tổng giám đốc công ty :

- Quỹ thu nhập kế hoạch năm 2026 là 480 triệu/năm (tương đương 40 triệu đồng/tháng)
- Giữ nguyên như năm 2025

3- Thưởng HĐQT cơ quan điều hành: Trong trường hợp lợi nhuận trước thuế vượt mục tiêu đã được đại hội đồng cổ đông đề ra, HĐQT, Ban kiểm soát và cơ quan điều hành sẽ được thưởng thêm 10% trên số lợi nhuận vượt mục tiêu.

4- Thời gian thực hiện: ngay sau khi được đại hội đồng cổ đông biểu quyết nhất trí thông qua theo đúng qui định.

Trân trọng kính trình!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN SONG HẢI

Số: 04/TTr-ĐHCD

Ninh Bình, ngày 18 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông Hanosimex đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dệt Hà Đông Hanosimex kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét và thông qua phương án lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Kính đề nghị ĐHĐCĐ thường niên ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 trong 03 công ty kiểm toán nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với kinh phí hợp lý và đây là các công ty kiểm toán đã được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

TM BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Đã ký

Lê Thị Thu Hương